

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 16-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Bùi Mạnh Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thành T**, (tên gọi khác: không); sinh năm: 1974. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Khóm Nguyễn Du, phường B, thành phố X, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, Khu phố A, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phan Văn N (chết); Mẹ: Nguyễn Thị Th (chết); Vợ: Hồ Thị Đ; Có 02 người con: Lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (có mặt)

- Bị hại: Bà Lê Thị Cẩm T1 (đã chết)

- Đại diện hợp pháp bị hại T2:

1. Ông Nguyễn Bình T2; sinh năm: 1980;

2. Ông Lê Văn H, sinh năm: 1967;
3. Bà Trần Thị Thu V, sinh năm: 1968;
4. Em Nguyễn Trung K, sinh năm: 2005;
5. Em Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm: 2009;
6. Em Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm: 2020;

Cùng nơi cư trú: ấp Bình Tân, xã M, huyện P, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Bình T2 (văn bản ủy quyền ngày 04/01/2023)- có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trà Đình T3, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: số 12, Khu phố Thạnh Lộc, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/11/2022, Phan Thành T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô 61A-173.60 chở vợ tên Hồ Thị Đ đi từ tỉnh An Giang đến nhà trọ ở tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày T điều khiển xe lưu thông trên quốc lộ N2 hướng từ huyện Thạnh Hóa về huyện Bến Lức, đến đoạn km 40+400m thuộc Ấp 1, xã Tân Long. T ghé vào tiệm tạp hóa Chín Hùng, nằm bên phải quốc lộ N2, đậu xe ô tô trong lề đất, bên phải để mua đồ. Sau đó, T điều khiển xe ô tô 61A-173.60 từ trong lề phải, chuyển hướng sang trái ra quốc lộ N2 (xe di chuyển xéo từ lề phải ra quốc lộ N2), T không quan sát gương chiếu hậu, khi đầu xe ra gần đến giữa đường thì xe mô tô 67D1-667.24 do chị Lê Thị Cẩm T1 điều khiển lưu thông theo hướng từ huyện Thạnh Hóa về huyện Bến Lức chạy đến, va chạm vào khoảng giữa hông bên trái xe ô tô 61A-173.60, gây ra tai nạn giao thông đường bộ, chị T2 được đưa đi cấp cứu, đến ngày 22/11/2022 thì tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 224/TT ngày 08/12/2022 của Trung T Pháp y tỉnh Long An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đầu: Bầm tụ máu dưới da đầu vùng thái dương – đỉnh phải. Vỡ lún xương sọ vùng thái dương – chẩm phải.

2. Kết luận: Nạn nhân Lê Thị Cẩm T1, sinh năm 1985 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập vào lúc 13 giờ 25 phút ngày 20/11/2022 thể hiện:

Hiện trường là đoạn đường trải nhựa thẳng, phẳng, chia thành hai phần đường ngược chiều nhau bằng vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng, phần đường hướng Thạnh Hóa đi Bến Lức rộng 3m40, phần đường hướng Bến Lức đi Thạnh Hóa rộng 3m60.

Chọn trụ lý trình km 40+400m quốc lộ N2 làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải hướng Thạnh Hóa đi Bến Lức làm mép đường chuẩn.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết:

(1) xe ô tô 61A-17360, (2) vết cày, (3) xe mô tô 67D1-667.24.

(1) xe ô tô 61A-17360 nằm bên phải đường, đầu xe hướng Bến Lức, đuôi xe hướng Thạnh Hóa. T trực bánh trước bên phải đo vào mép đường chuẩn là 1m20, T trực bánh sau bên phải đo vào mép đường chuẩn là 1m30. Từ T trực bánh sau bên phải đến điểm bán khóm tạp hóa Chín Hùng bên phải đường là 15m25.

(2) Vết cày đứt quãng nằm bên trái đường dài 11m70 đến gát chân trước bên phải xe mô tô 67D1-667.24, đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn là 3m60, khoảng cách từ đầu vết cày đến T trực bánh sau bên trái xe là 0m70.

(3) xe mô tô 67D1-667.24 nằm bên trái đường, ngã về bên phải, đầu xe hướng vào mép đường bên trái, đuôi xe hướng vào mép đường bên phải, T trực bánh trước đo vào mép đường chuẩn là 6m80, T trực bánh sau đo vào mép đường chuẩn là 5m50, khoảng cách từ T trực bánh trước xe (3) đến điểm mốc là 5m90.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập vào ngày 29/11/2022 thể hiện:

Xe ô tô 61A-17360: cửa trước bên trái bị trầy xước, tróc sơn kích thước 77cm x 43cm, T vết cách đất 53cm và cách trục trước bên trái 53cm, vết trầy xước có kích thước 104cm x 4cm, đầu vết cách đất 27cm, cuối vết cách đất 19cm và cách T trục trước 37cm.

Xe mô tô 67D1-667.24: Mũi dè chắn bùn trước bên phải bị trầy xước, dính chất màu đen. ốp nhựa đầu đèn xe bị rách rời khỏi xe. Gương chiếu hậu bên phải bị bể, gong gương bị trầy xước. Đầu phanh tay, đầu tay cầm lái bên phải bị trầy xước mài mòn. Mặt dưới ốp nhựa đầu xe bên phải bị bể. Cánh búng bên phải bị trầy xước tróc sơn. Phanh chân gát chân trước bên phải bị công lệch về sau. Đầu gát chân trước bị trầy xước mài mòn.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Phan Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thành T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2 năm đến 3 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không tranh luận..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại đồng thời còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 20/11/2022, tại km 40+400m quốc lộ N2 thuộc Ấp 1, xã Tân Long, Phan Thành T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô 61A-17360 chuyển hướng từ trong lề bên phải ra quốc lộ N2 do không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe mô tô 67D1-667.24 do chị Lê Thị Cẩm T1 điều khiển lưu thông trên quốc lộ N2, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm chị T2 tử vong.

[3] Bị cáo T mặc dù có giấy phép lái xe ô tô theo quy định pháp luật nhưng khi điều khiển xe không chú ý quan sát đã chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn giao thông, không nhường quyền đi trước cho các phương tiện đang đi trên phần đường của họ, gây nguy hiểm đến người và phương tiện khác là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm chị T2 tử vong, hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, cho nên hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại mà còn xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với bị hại, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo tiếp tục làm công nhân; vợ bị cáo đang bị bệnh thoát vị đĩa đệm phải phẫu thuật cần người chăm sóc. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối Cao nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời cũng thể hiện được tính nhân văn của pháp luật là tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc vợ, đảm bảo cuộc sống gia đình bị cáo được tốt hơn khi bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và đại diện bị hại là ông Nguyễn Bình T2 đã thỏa thuận xong, bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần là 150.000.000đ. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ tiền xin cho bị cáo hưởng án treo và không yêu cầu gì thêm.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có tạm giữ phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Phan Thành T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phan Thành T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2023).

Giao bị cáo Phan Thành T về Ủy ban nhân dân phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phan Thành T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Phan Thành T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16-8-

2023). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn